

BẢO VỆ CÔNG LÝ QUA HOẠT ĐỘNG XÉT XỬ CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN THEO TINH THẦN HIẾN PHÁP NĂM 2013

● TRẦN TRÍ DŨNG

TÓM TẮT:

Công lý là lẽ đúng đắn mà mọi người đều thừa nhận, dùng làm cơ sở để phán xét, xác lập, thực hiện quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm nhất định. Công lý là thuộc tính xã hội, là nền tảng cho thuộc tính giai cấp thể hiện trong bản chất nhà nước và pháp luật. Bảo vệ công lý là nhiệm vụ của Tòa án nhân dân mà Hiến pháp năm 2013 đã quy định: “Tòa án nhân dân có nhiệm vụ bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân”.

Trong bài viết này, tác giả sẽ làm rõ những vấn đề lý luận về bảo vệ công lý qua hoạt động xét xử của Tòa án nhân dân mà Hiến pháp đã quy định.

Từ khóa: Công lý, xét xử, tòa án nhân dân, hiến pháp.

1. Hoạt động xét xử của tòa án là hoạt động thực hiện quyền tư pháp

Trong thực tiễn thực hiện quyền lực nhà nước hiện đại, việc thực hiện quyền lập pháp và hành pháp thường có xu hướng thống nhất với nhau và thiên về tính giai cấp, thể hiện tính nhanh nhạy, nắm bắt nhu cầu phát triển. Còn quyền tư pháp, với chức năng bảo vệ pháp luật và bảo vệ trật tự hiến pháp, lại nổi bật ở tính công lý, thiên về tính xã hội mang lợi ích chung, có tính ổn định, qua đó giúp cho việc thực hiện quyền lực nhà nước được cân bằng giữa tính giai cấp và tính xã hội, qua đó quyền lực nhà nước được kiểm soát, đảm bảo nhiệm vụ chung là duy trì trật tự xã hội ổn định và phát triển bền vững. Như Điều 102 của Hiến pháp năm 2013 đã quy định: “Tòa án nhân dân là

chơ quan xét xử của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thực hiện quyền tư pháp..., có nhiệm vụ bảo vệ công lý”.

Hoạt động xét xử của tòa án là hoạt động thực hiện quyền tư pháp, áp dụng pháp luật để giải quyết các cáo buộc và tranh chấp pháp lý nhằm bảo vệ pháp luật, bảo vệ trật tự hiến pháp và bảo vệ công lý; được diễn ra công khai tại phiên tòa, với sự bình đẳng của các bên tham gia vụ án trước tòa án; do chủ thể xét xử tiến hành theo một trình tự thủ tục tổ tụng nhất định.

Hoạt động xét xử của tòa án có các đặc điểm sau đây:

- Hoạt động xét xử là hoạt động áp dụng pháp luật để giải quyết các cáo buộc và tranh chấp pháp lý nhằm bảo vệ pháp luật và bảo vệ trật tự

hiến pháp. Bảo vệ pháp luật là hoạt động áp dụng trách nhiệm pháp lý đối với các vi phạm pháp luật, xác định các quyền và nghĩa vụ của các bên. Bảo vệ trật tự hiến pháp là hoạt động vô hiệu hóa những văn bản quy phạm pháp luật trái với hiến pháp, trái với trật tự thứ bậc hiệu lực pháp luật trong quá trình giải quyết các cáo buộc và tranh chấp pháp lý. Các hoạt động này được tiến hành trên cơ sở hiến pháp và pháp luật, không thể vượt quá giới hạn, phạm vi của hiến pháp và pháp luật.

- Hoạt động xét xử nhằm mục đích bảo vệ công lý. Bảo vệ công lý là hoạt động làm nổi bật, sáng tỏ và gìn giữ vai trò nền tảng của tính xã hội trong bản chất nhà nước và pháp luật, qua đó giúp cho việc thực hiện quyền lực nhà nước được cân bằng giữa tính xã hội và tính giai cấp, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ chung là duy trì trật tự xã hội ổn định, phát triển bền vững.

- Hoạt động xét xử không thể tách rời các hoạt động liên quan có tính chất tiền đề, kiểm sát, bổ trợ và thi hành án để đảm bảo cho phán quyết nhân danh nhà nước được ban hành hợp pháp và thực thi trên thực tế. Các hoạt động có tính chất tiền đề là hoạt động điều tra, truy tố; có tính chất kiểm sát là hoạt động kiểm sát; có tính chất bổ trợ là hoạt động bào chữa, bảo vệ, công chứng, giám định; có tính chất hành chính là hoạt động thi hành án. Theo đó, các cơ quan thực hiện những hoạt động này như cơ quan điều tra, công tố được xem là cơ quan tiền tư pháp; viện kiểm sát là cơ quan kiểm sát tư pháp; luật sư, công chứng, giám định là cơ quan, tổ chức bổ trợ tư pháp và thi hành án là cơ quan hành chính tư pháp. Chỉ có duy nhất tòa án được gọi là cơ quan tư pháp, còn các cơ quan, tổ chức còn lại (cơ quan điều tra, công tố, thi hành án, luật sư...) được xem là các cơ quan thuộc về hệ thống tư pháp.

- Hoạt động xét xử có hình thức là hoạt động tại phiên tòa do hội đồng xét xử (gồm nhiều thẩm phán, hội thẩm hay một thẩm phán) điều hành. Phiên tòa được diễn ra công khai toàn bộ hay một phần tùy vào những trường hợp nhất định; được tổ chức tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, giám đốc thẩm hoặc tái thẩm tùy theo bản chất vụ án; được thực hiện theo thủ tục rút gọn hay thủ tục thông thường. Kết quả của hoạt động xét xử là những

bản án, quyết định nhân danh nhà nước giải quyết các cáo buộc, tranh chấp pháp lý cụ thể.

2. Bảo vệ công lý qua hoạt động xét xử của tòa án là nhiệm vụ hiến định

Trong ngôn ngữ tiếng Việt, “bảo vệ” có nghĩa là “chống lại mọi sự hủy hoại, xâm phạm để giữ gìn cho được nguyên vẹn; bền vững bằng lý lẽ để giữ vững ý kiến hay quan điểm, v.v.”[7]. Bảo vệ công lý là bảo vệ những lẽ đúng đắn mà mọi người thừa nhận. Bảo vệ công lý qua hoạt động xét xử là hoạt động làm sáng tỏ, giữ gìn những sự thật khách quan, những lẽ chung, những giá trị chung... làm cơ sở cho hoạt động áp dụng pháp luật để bảo vệ pháp luật và bảo vệ trật tự hiến pháp, qua đó làm nổi bật, sáng tỏ, gìn giữ vai trò nền tảng của tính xã hội đối với tính giai cấp, là cơ sở để bảo vệ các lợi ích khác, qua đó giúp cho phán quyết của tòa án có sức thuyết phục, được đồng đạo xã hội đồng tình, để duy trì trật tự, ổn định xã hội.

Bảo vệ công lý qua hoạt động xét xử có các đặc điểm sau đây:

- Bảo vệ công lý là nhiệm vụ của hội đồng xét xử. Hoạt động này có hình thức là phiên tòa do hội đồng xét xử tiến hành theo một trình tự tổ tụng nhất định với kết quả là những phán quyết - bản án hoặc quyết định được ban hành. Có nội dung là làm sáng tỏ những lẽ đúng đắn mà mọi người thừa nhận, xác định chúng làm nền tảng để xác lập trách nhiệm pháp lý đối với các vi phạm pháp luật, phân định các quyền và nghĩa vụ của các bên, để vô hiệu hóa những văn bản quy phạm pháp luật trái với hiến pháp, trái với trật tự thứ bậc hiệu lực pháp luật trong quá trình giải quyết các cáo buộc và tranh chấp pháp lý.

- Bảo vệ công lý còn là mục đích của bảo vệ pháp luật và bảo vệ trật tự hiến pháp. Qua việc bảo vệ pháp luật và bảo vệ trật tự hiến pháp đúng đắn, vai trò nền tảng của tính xã hội đối với tính giai cấp trong bản chất nhà nước và pháp luật được nổi bật, giúp cho việc thực hiện quyền lực nhà nước được cân bằng, kiểm soát, đảm bảo duy trì trật tự xã hội ổn định và phát triển bền vững.

- Bảo vệ công lý qua hoạt động xét xử của tòa án có sự liên hệ chặt chẽ với hoạt động của các cơ quan thực hiện quyền lập pháp và quyền hành pháp, cũng như với hoạt động của các cơ quan

trong hệ thống tư pháp (cơ quan điều tra, công tố, luật sư...) trong môi thể thống nhất trên cơ sở Hiến pháp và pháp luật.

- Bảo vệ công lý qua hoạt động xét xử với kết quả là các phán quyết không bị hủy, sửa hay cần phải rút kinh nghiệm, sẽ luôn được các bên liên quan tôn trọng và nghiêm chỉnh chấp hành, qua đó tạo niềm tin của người dân vào chế độ, vào bản chất của nhà nước và pháp luật, góp phần nâng cao ý thức pháp luật, thúc đẩy tích cực mọi mặt trong đời sống pháp lý xã hội

3. Nội dung thực hiện nhiệm vụ bảo vệ công lý qua hoạt động xét xử

Trong mọi vụ án, hội đồng xét xử luôn luôn phải giải quyết các vấn đề về bản chất của vụ án, thực thi thủ tục tố tụng, định chuẩn pháp lý và ban hành phán quyết để giải quyết vụ án. Do đó, nội dung thực hiện nhiệm vụ bảo vệ công lý qua hoạt động xét xử được cụ thể hóa ở những vấn đề sau.

Thứ nhất, việc giải quyết vấn đề bản chất pháp lý của vụ án phải dựa trên nền tảng công lý.

Bản chất vụ án là các vấn đề liên quan đến các sự kiện vi phạm pháp luật, xác định trách nhiệm pháp lý, xác định yêu cầu quyền pháp lý và các vấn đề về thời hiệu có liên quan mà cáo buộc pháp lý hoặc tranh chấp pháp lý của vụ án đặt ra.

Nội dung này đòi hỏi hội đồng xét xử khi xác định các sự kiện vi phạm pháp luật, xác định trách nhiệm pháp lý, xác định yêu cầu quyền pháp lý và các vấn đề về thời hiệu có liên quan mà cáo buộc hoặc tranh chấp pháp lý của vụ án đặt phải dựa trên những nội dung cơ sở của công lý, đó là:

- Những cơ sở thuộc về nền tảng gồm:

+ Sự thất khách quan của vụ án thể hiện qua những tình tiết có thật xác định sự kiện vi phạm pháp luật, sự kiện pháp lý làm phát sinh quyền yêu cầu, sự kiện pháp lý làm phát sinh, thay đổi, chấm dứt, loại trừ trách nhiệm pháp lý, sự kiện pháp lý liên quan đến các tình tiết phán ánh tình chất, mức độ vi phạm .

+ Các quyền, nghĩa vụ pháp lý của các chủ thể tham gia trong vụ án phải được tôn trọng, được thực hiện đầy đủ trên cơ sở bình đẳng trước pháp luật.

+ Các yếu tố truyền thống, văn hóa, tín ngưỡng phải được tôn trọng để hoạt động xét xử có sức thuyết phục, lan tỏa.

- Phương thức thực hiện phải phù hợp khi quyết định trách nhiệm pháp lý, quyền, nghĩa vụ đối với các bên:

+ Xác định trách nhiệm pháp lý phải tương xứng với tính chất và mức độ gây hại của hành vi vi phạm; xác định quyền, nghĩa vụ trong quan hệ giữa cái cho và cái nhận, cái gây ra và cái gánh chịu, cái đáp ứng yêu cầu của pháp luật và cái được pháp luật bảo vệ... phải đảm bảo tính chất tương xứng theo quy tắc "có đi có lại".

+ Phải tôn trọng sự thỏa thuận của các bên trong trường hợp pháp luật quy định. Theo đó, các thỏa thuận được các bên tự do, tự nguyện tham gia, xác lập quyền và nghĩa vụ đối với nhau, không trái pháp luật, thì phải được tôn trọng, ràng buộc các bên thực hiện.

- Phải hướng đến các giá trị khi quyết định trách nhiệm pháp lý, quyền, nghĩa vụ đối với các bên, như:

Giá trị phê phán trong việc xử lý vi phạm, để bảo đảm tính răn đe, đấu tranh chống vi phạm pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội. Giá trị tôn vinh như giá trị phân đạo, nhân văn khi xử lý hành vi vi phạm, xác lập quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm cho hài hòa. Giá trị công bằng đối với mọi vi phạm pháp luật, không thiên vị khi xử lý đối với các hành vi vi phạm. Giá trị văn minh về nhà nước pháp quyền qua sự chấp hành, tuân thủ nghiêm chỉnh hiến pháp và pháp luật...

Thứ hai, việc thực thi những thủ tục tố tụng của vụ án phải được thực hiện đầy đủ, nghiêm ngặt trên nền tảng công lý.

Nội dung này đòi hỏi hội đồng xét xử phải đảm bảo:

- Việc thực thi tố tụng của vụ án phải dựa trên những cơ sở nền tảng:

+ Sự việc, tình huống tố tụng phải được làm rõ là có thật, phù hợp với các sự kiện pháp lý tố tụng được pháp luật tố tụng quy định

+ Các quyền, nghĩa vụ tố tụng của các chủ thể tham gia phải được tôn trọng, được thực hiện đầy đủ trên cơ sở bình đẳng trước pháp luật. Các quyền bất khả xâm phạm về thân thể, quyền bào chữa, quyền bảo vệ, quyền được bảo hộ về tính

mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản của các chủ thể phải được bảo đảm.

+ Văn hóa pháp lý tiến bộ gắn với nhà nước pháp quyền, ở đó mọi chủ thể phải tuân theo pháp luật một cách nghiêm chỉnh.

- Việc thực thi tố tụng của vụ án phải dựa trên phương thức thực hiện phù hợp:

+ Phải đảm bảo quy tắc “có đi có lại” trong quá trình áp dụng cho các bên thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng. Chẳng hạn trong vụ án dân sự, đương sự phải thực hiện nghĩa vụ nộp chi phí tố tụng thì mới được tòa án thụ lý giải quyết; phải thực hiện nghĩa vụ cung cấp đầy đủ chứng cứ thì mới được chấp nhận yêu cầu

+ Phải tôn trọng sự thỏa thuận giữa các bên trong quá trình tố tụng do pháp luật quy định, như đương sự tự nguyện đề nghị không tham gia phiên tòa, hoặc cùng thống nhất đề nghị tạm ngừng phiên tòa để họ tự hòa giải.

- Việc thực thi tố tụng của vụ án phải lưỡng lợi các giá trị:

Giá trị công bằng ở góc độ bảo đảm sự vô tư, khách quan, không thiên vị của hội đồng xét xử trong quá trình tiến hành tố tụng. Giá trị dân chủ, bình đẳng qua việc thực hiện nghiêm chỉnh nguyên tắc tranh tụng. Giá trị kinh tế qua việc tích cực thực hiện các thủ tục rút gọn để tiết kiệm thời gian và nhân lực. Giá trị văn minh qua việc đảm bảo pháp chế.

Thứ ba, việc định chuẩn pháp lý để giải quyết vụ án phải đảm bảo tính tối cao của hiến pháp và trật tự hiến pháp.

Nội dung này đòi hỏi hội đồng xét xử khi lựa chọn quy phạm pháp luật để giải quyết vụ án phải đảm bảo:

Trong trường hợp vụ án có văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh, hội đồng xét xử phải tuân thủ trật tự hiệu lực cao chiếu dọc và chiếu ngang khi lựa chọn văn bản quy phạm pháp luật để áp dụng pháp luật giải quyết vụ án; và phải áp dụng án lệ để đảm bảo tính thống nhất trong việc áp dụng pháp luật khi xét xử, bảo đảm những vụ việc có tính tiết, sự kiện pháp lý như nhau thì phải được giải quyết như nhau. Ngoài ra, trong quá trình giải quyết, nếu phát hiện có văn bản quy phạm pháp luật vi phạm trật tự hiến pháp, tức trái với hiến pháp, luật và các văn bản quy phạm

pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên thì hội đồng xét xử phải thực hiện kiến nghị theo thủ tục do luật tố tụng quy định và áp dụng văn bản có hiệu lực cao hơn để giải quyết vụ án.

- Trong trường hợp vụ án không có văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh, hội đồng xét xử sẽ áp dụng tập quán, áp dụng pháp luật tương tự và án lệ theo những nguyên tắc nhất định. Hiện nay, pháp luật chỉ cho phép áp dụng trường hợp này trong lĩnh vực dân sự. Như Điều 6 Bộ luật Dân sự năm 2015 đã quy định: “Trường hợp phát sinh quan hệ thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật dân sự mà các bên không có thỏa thuận, pháp luật không có quy định và không có tập quán được áp dụng thì áp dụng quy định của pháp luật điều chỉnh quan hệ dân sự tương tự. Trường hợp không thể áp dụng tương tự pháp luật thì áp dụng các nguyên tắc cơ bản của pháp luật dân sự, án lệ, lẽ công bằng”.

Thứ tư, việc ban hành phán quyết giải quyết vụ án phải bảo đảm tính lô gích hình thức theo hình thức thể hiện của công lý.

Phán quyết có hình thức là bản án hoặc quyết định, có nội dung là các thông tin về vụ án, pháp luật áp dụng, kết luận và quyết định của hội đồng xét xử về các vấn đề cần giải quyết trong một vụ án cụ thể.

Nội dung này yêu cầu các lập luận, kết luận phải thể hiện tính nhất quán, không chứa mâu thuẫn; các nhân định phải có tính căn cứ, xuất phát từ những tình tiết và pháp lý xác đáng. Ngoài ra, hình thức của phán quyết phải đảm bảo đúng thể thức, thể hiện sự trang trọng, quyền uy.

4. Phương thức bảo vệ công lý qua hoạt động xét xử

Để thực hiện được những nội dung đòi hỏi của việc bảo vệ công lý nêu trên, hội đồng xét xử phải thực hiện những phương thức phù hợp. Nội dung phương thức bảo vệ qua hoạt động xét xử là sự thống nhất giữa hoạt động đánh giá chứng cứ và hoạt động điều hành phiên tòa, ở đó hoạt động đánh giá chứng cứ giữ vai trò quyết định nhằm hướng tới mục đích là giải quyết những nội dung của bảo vệ công lý đang đặt ra. Phương thức bảo vệ công lý trong xét xử phù hợp sẽ quyết định đến việc thực hiện thành công những nội dung bảo vệ công lý trong xét xử đòi hỏi.

Hoạt động đánh giá chứng cứ của hội đồng xét xử là hoạt động đi tìm, đánh giá những thông tin từ những nguồn chứng cứ mang lại. Những thông tin này phải là những thông tin mang tính khách quan, tính liên quan và được thu thập hợp pháp, để làm căn cứ giải quyết đúng đắn vụ án.

Hoạt động điều hành phiên tòa do hội đồng xét xử thực hiện với vai trò chính là chủ tọa phiên tòa. Hoạt động này phải bảo đảm tính công khai và nguyên tắc tranh tụng để giải quyết vụ án.

Để bảo đảm tính công khai, thủ tục tố tụng yêu cầu phải công khai về chủ thể tiến hành xét xử và các bên tham gia; công khai chứng cứ; công khai các lập luận, quan điểm, ý kiến tranh luận của các bên; công khai nội dung của phán quyết; công khai quyền kháng cáo, các quyền và nghĩa vụ của các bên đối với phán quyết.

Để bảo đảm nguyên tắc tranh tụng, hội đồng xét xử phải bảo đảm cho các bên, gồm bên cáo buộc (công tố viên, nguyên đơn, người khởi kiện), bên bị cáo buộc (bị can, bị cáo, bị đơn, người bị kiện), bên liên quan (người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan...) và người bào chữa, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các bên, đều được bình đẳng, chủ động và công khai đưa ra chứng cứ, căn cứ pháp lý, lập luận và đối đáp để chứng minh, biện luận nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình trước tòa án theo trình tự, thủ tục nhất định. Hội đồng xét xử đứng ra làm trọng tài, điều hành, giám sát quá trình tranh tụng mà không tranh tụng với các bên, sử dụng kết quả tranh tụng làm cơ sở để giải quyết vụ án một cách công bằng, đúng pháp luật.

5. Điều kiện đảm bảo cho việc thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ công lý qua hoạt động xét xử

Để thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ công lý, hoạt động xét xử của tòa án phải được sự đảm bảo bởi những điều kiện sau đây:

Thứ nhất là sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam

Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng duy nhất lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Đảng lãnh đạo hoạt động xét xử của tòa án qua việc đưa ra các quan điểm, nguyên tắc, đường lối, chủ trương xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về tư pháp, cải cách tư pháp; lãnh đạo hoạt động thể chế hóa các quan điểm đó thành pháp luật; lãnh đạo

đường lối xét xử, bảo vệ pháp luật trong từng thời kỳ; thực hiện việc kiểm tra, giám sát. Ngoài ra, Đảng còn lãnh đạo về tổ chức cán bộ xét xử, từ việc xây dựng, thực hiện chiến lược, quy hoạch đến việc bổ nhiệm.

Sự lãnh đạo của Đảng thể hiện sự thống trị về mặt giai cấp, được thể chế hóa và thể hiện ở mặt giai cấp của pháp luật, do đó sẽ là lãnh đạo đúng đắn nếu lợi ích giai cấp của Đảng đặt trên nền tảng của công lý, giúp cho công lý được thể hiện trọn vẹn. Chỉ có như vậy thì lợi ích giai cấp của Đảng mới nhận được sự đồng thuận, có sức thuyết phục, có khả năng thực hiện và duy trì lâu dài.

Thứ hai là tính độc lập và uy quyền của tòa án được đảm bảo

Độc lập của tòa án có nghĩa là không phụ thuộc vào bất cứ bên nào trong quá trình xét xử, không thiên về bên cáo buộc cũng như bên bị cáo buộc, bên nguyên đơn cũng như bên bị đơn... Tất cả đều bình đẳng trước pháp luật, bình đẳng trước tòa án, hướng tới tôn chỉ hoạt động xét xử chủ tuân theo pháp luật.

Để có tính độc lập đó, tất yếu đòi hỏi tòa án phải được trao những uy quyền nhất định. Uy quyền đó đòi hỏi các hoạt động và yêu cầu của tòa án đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phải có thái độ tôn trọng, nghiêm chỉnh chấp hành. Do đó, bên cạnh việc đòi hỏi tòa án phải có tính độc lập để chủ tuân theo công lý và pháp luật thì không thể không nhắc đến tính uy quyền của tòa án như là một sự bảo đảm tính độc lập trên thực tế.

Thứ ba là đạo đức, năng lực, trách nhiệm nghề nghiệp và chế độ đãi ngộ xứng đáng

Đạo đức của chủ thể xét xử yêu cầu phải là đức tính liêm khiết, không được nhận hối lộ hay tham lam để không ảnh hưởng đến tính khách quan, vô tư trong quá trình xét xử. Đạo đức của chủ thể xét xử cũng đòi hỏi họ phải là người có quyết tâm đi đến tận cùng sự thật khách quan của vụ án, giải quyết vụ án một cách khách quan, công bằng. Tiếp theo là năng lực, trình độ của chủ thể xét xử phải được đòi hỏi cao tới mức đích bảo vệ công lý trong hoạt động xét xử mới đạt được. Tiếp đó, các quy định đầy đủ về trách nhiệm, kỷ luật nghề nghiệp phải được ban hành

để xử lý nghiêm khắc đối với những vi phạm để góp phần đảm bảo cho các chủ thể xét xử có trách nhiệm, tập trung vào các mục đích đã đặt ra. Cuối cùng, chế độ đãi ngộ phải được quan tâm tương xứng, thể hiện qua lương bổng, phụ cấp, cơ hội thăng tiến... thì mới tạo cơ sở, động lực, thu hút được nguồn nhân lực cao đáp ứng các yêu cầu đã đặt ra.

Thứ tư là pháp luật hoàn thiện

Pháp luật vừa là đối tượng được bảo vệ, vừa là cơ sở để bảo vệ công lý. Nếu pháp luật chứa đựng tinh công lý thì sẽ có ý nghĩa quyết định đối với hoạt động bảo vệ công lý của tòa án.

Pháp luật tố tụng phải quy định hợp lí, khoa học, tạo cơ sở cho các chủ thể xét xử và các chủ thể tham gia tố tụng thực hiện một cách dễ dàng, thuận lợi các quyền, nghĩa vụ của mình, góp phần hiệu quả vào việc bảo vệ công lý.

Pháp luật nội dung phải đồng bộ, thống nhất, phù hợp với thực tế, để khi tòa án áp dụng không phải băn khoăn về sự lạc hậu hay quá cấp tiến của các quy định pháp luật, qua đó giúp cho việc bảo vệ công lý được hiệu quả, có sức lan tỏa cao.

Các quy định về cơ cấu, tổ chức, hoạt động của tòa án cũng như thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan khác trong mối quan hệ với tòa án phải khoa học, hợp lý, đảm bảo tính độc lập và có

uy quyền của tòa án để hỗ trợ tòa án giải quyết các vụ việc một cách hiệu quả, thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ công lý.

Thứ năm là điều kiện cơ sở vật chất đầy đủ

Để hoạt động xét xử đạt được các mục đích đã đặt ra, không thể thiếu các nguồn lực vật chất hỗ trợ như trang thiết bị làm việc, chi phí phục vụ xác minh chứng cứ, điều kiện phòng làm việc, phòng xét xử, vật dụng trang trí... Việc đầu tư bảo đảm cho tòa án có trụ sở làm việc khang trang, hiện đại, đầy đủ tiện nghi với phòng xét xử có hình thức phù hợp sẽ thể hiện sự uy nghiêm, trang trọng, văn minh của nền tư pháp, qua đó sẽ tác động rất lớn đến nhận thức của xã hội về vai trò của tòa án trong việc thực hiện quyền tư pháp, bảo vệ công lý.

Tóm lại, bảo vệ công lý qua hoạt động xét xử của Tòa án là hoạt động thể hiện bản chất của quyền tư pháp mà Hiến pháp năm 2013 đã giao cho Tòa án nhân dân thực hiện. Ở đó, Tòa án làm sáng tỏ và bảo vệ vai trò nền tảng của tính xã hội đối với tính giai cấp trong bản chất nhà nước và pháp luật, lấy bảo vệ công lý làm cơ sở cho việc bảo vệ lợi ích nhà nước và các lợi ích khác, qua đó giúp cho việc thực hiện quyền lực nhà nước được cân bằng, kiểm soát, đảm bảo duy trì trật tự xã hội ổn định và phát triển bền vững ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Chương trình khoa học xã hội cấp Nhà nước - Đề tài KX.04.06 (2006), *Cải cách các cơ quan tư pháp, hoàn thiện hệ thống các thủ tục tư pháp, nâng cao hiệu quả và hiệu lực xét xử của Tòa án trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân*.
2. PGS.TS. Nguyễn Đăng Dung (2004), *Thế chế tư pháp trong Nhà nước pháp quyền*. Nxb Tư pháp, Hà Nội.
3. PGS.TS. Nguyễn Đăng Dung (2009), *Học thuyết tam quyền hay là nhị quyền phân lập*. Tạp chí Luật học, số 10/2009.
4. PGS.TS. Nguyễn Văn Đông (2013), *Giá trị xã hội của pháp luật Việt Nam hiện nay. lý luận và thực tiễn*. Nxb. Tư pháp, Hà Nội.
5. TS. Nguyễn Thị Hải (chủ biên) (2009), *Áp dụng pháp luật ở Việt Nam hiện nay, một số vấn đề lý luận và thực tiễn*. Nxb Tư pháp, Hà Nội.
6. Trường Đại học Luật Hà Nội (2009), *Giáo trình lý luận nhà nước và pháp luật*. Nxb Công an nhân dân, Hà Nội.

7. Hoàng Phê (chủ biên) (2007), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb. Đà Nẵng, tr.64.
8. Quốc hội (2013), *Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*.

Ngày nhận bài: 6/3/2019

Ngày phân biện đánh giá và sửa chữa: 16/3/2019

Ngày chấp nhận đăng bài: 26/3/2019

Thông tin tác giả:

NCS.ThS. TRẦN TRÍ DŨNG

Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương

PROTECTING JUSTICE THROUGH THE TRIAL OF THE PEOPLE'S COURT UNDER THE SPIRIT OF 2013 CONSTITUTION OF VIETNAM

● Ph.D's student **TRAN TRI DUNG**

Bar Association of Binh Duong Province

ABSTRACT:

Justice is the right thing that everyone recognizes, serves as a basis for judging, establishing and exercising certain rights, obligations and responsibilities. Justice is a social attribute and is the foundation for class attributes expressed in the nature of the State and law. The People's Court is assigned to protect justice as the 2013 Constitution of Vietnam stipulates that the People's Court is responsible for protecting justice, human rights & civil rights, the socialist regime, the interests of the State, the legitimate rights and interests of organizations and individuals. This study is to clarify the theoretical issues of justice protection through the trial of the People's Court under the spirit of 2013 Constitution of Vietnam.

Keywords: Justice, judge, people's court, constitution.